TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **38**/2019/HS-PT
Ngày 24-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

Các Thẩm phán: Ông **Trần Minh Long**
Ông **Bùi Trọng Danh**

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà **Nguyễn Thị Hồng Diễm** – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa***: Ông **Nguyễn Hữu Đãi Em** - Kiểm sát viên.

Ngày 24/01/2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 205/2018/TLPT-HS ngày 04/12/2018 đối với bị cáo Nguyễn Phước Bảo T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2018/HS-ST ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Phước Bảo T (C),** sinh ngày 18 tháng 10 năm 1998 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Số 1xx đường T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không (Sinh viên); Con ông Nguyễn Phước Vĩnh Q (s) và bà Nguyễn Thị B (s); Tiền án, Tiền sự: Chưa. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/6/2018. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phước Bảo T:* Luật sư Nguyễn Thị Hường – Công ty Luật Tiếng Dân thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng, bào chữa theo yêu cầu của bị cáo. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có bị cáo Nguyễn Thanh M nhưng bị cáo M không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/6/2018, tại khu vực ngã tư đường V – N, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng, lực lượng CSĐT về tội phạm Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện thấy Trần Thanh M, Nguyễn Thị Thảo T, Đặng Thị Minh T có nhiều biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra hành chính thì phát hiện M đang cầm 01 gói thuốc lá hiệu White Horse bên trong có 01 gói ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2,371g. M khai nhận M mang đi bán cho con nghiện nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thanh M, Cơ quan Công an còn thu giữ 10 gói nylong màu trắng, kích thước khoảng 4x8cm chưa qua sử dụng.

Qua điều tra xác định: Để có ma túy sử dụng và bán lại cho con nghiện kiếm lời, từ tháng 5/2018 đến khi bị bắt, Trần Thanh M đã 05 lần mua ma túy đá của đối tượng tên Đ với giá từ 500.000đ đến 2.000.000đ. Sau mỗi lần mua ma túy xong, M mang về phòng trọ phân thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho người nghiện. M đã nhờ Nguyễn Phước Bảo T đi bán ma túy giúp M 03 lần. Trong đó bán cho Trần Minh K 01 lần với số tiền 600.000đ, bán cho Văn Đức N 02 lần (01 lần với số tiền 600.000đ và 01 lần với số tiền 700.000đ). Sau những lần bán xong ma túy, M cho T tiền đổ xăng (từ 50.000đ đến 100.000đ) và sử dụng chung ma túy không trả tiền.

Tại Bản án sơ thẩm số 82/2018/HS-ST ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Phước Bảo T 07 (năm) tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 05/6/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Thanh M nhưng bị cáo này không kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị; về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 06/11/2018, bị cáo Nguyễn Phước Bảo T có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phước Bảo T theo đúng thủ tục và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo tính hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật. Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo thì thấy: Bị cáo T đã 03 lần giúp Trần Thanh M bán ma túy cho người khác nên Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2018/HS-ST ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã xét xử bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức án 07 năm tù mà cấp sơ thẩm đã xét xử với bị cáo là phù hợp, không nặng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phước Bảo T, giữ nguyên mức hình phạt tù đối với bị cáo như án sơ thẩm đã tuyên.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phước Bảo T thống nhất về tội danh và điều luật mà cấp sơ thẩm đã xét xử, áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, Luật sư cho rằng mức án 07 năm tù mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là có phần hơi nghiêm khắc. Vì hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo chỉ là người giúp sức; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công cách mạng (dì ruột của bị cáo là liệt sĩ). Do đó đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Phước Bảo T thừa nhận án sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS là đúng, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Phước Bảo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định: Từ tháng 5/2018 đến tháng 6/2018, Nguyễn Phước Bảo T đã 03 lần giúp Nguyễn Thanh M bán ma túy đá cho các đối tượng nghiện như bán cho Trần Minh K 01 lần với số tiền 600.000đ; bán cho Văn Đức N 02 lần: 01 lần với số tiền 700.000đ và 01 lần với số tiền 600.000đ. Trong các lần bán ma túy giúp M, bị cáo T đều được M cho tiền để đổ xăng xe và cho ma túy để sử dụng.

Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2018/HS-ST ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã xét xử bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Phước Bảo T đã bất chấp pháp luật, 03 lần đi bán ma túy giúp cho Nguyễn Thanh M nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "phạm tội từ 02 lần trở lên". Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, xử phạt bị cáo với mức án 07 năm tù là phù hợp. Vì vậy, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phước Bảo T, giữ y án sơ thẩm.

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Phước Bảo T 07** (***năm***) tù về tội "***Mua bán trái phép chất ma túy***". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 05/6/2018.

2. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Phước Bảo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- CQ THAHS – CA quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- CQCSĐT Công an quận Sơn Trà;
- Toà án nhân dân quận Sơn Trà;
- Vụ GĐKT I – TAND tối cao;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Cảnh